



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI**

Số: 18/2016/BCQT-GEC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Pleiku, ngày 22 tháng 01 năm 2016

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2015)**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Điện Gia Lai

Địa chỉ: 114 Trường Chinh, P. Phù Đồng, Tp Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Vốn điều lệ: 744.903.390.000 đồng

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp của HĐQT (Năm 2015):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Tân Xuân Hiến	Chủ tịch	34/34	100%	
2	Ông Trần Nguyên Huân	Thành viên	34/34	100%	
3	Ông Nguyễn Tâm Hòa	Thành viên	24/34	70%	Bỏ nhiệm ngày 23/4/2015
4	Ông Thái Văn Chuyện	Thành viên	24/34	70%	Thôi nhiệm ngày 23/4/2015

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc (Năm 2015):

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 vào ngày 23/4/2015 và 2 lần xin ý kiến cổ đông bằng văn bản vào ngày 19/6/2015 và ngày 19/11/2015.
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua.
- Giám sát các hoạt động tài chính của Công ty.
- Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp định kỳ, đều đặn để đưa ra các Nghị quyết về các giải pháp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá kết quả đã thực hiện để điều chỉnh kịp thời. Trong HĐQT có thành viên HĐQT thường trực nên việc nắm bắt thông tin kịp thời, xử lý thông tin nhanh chóng đảm bảo Công ty phát triển bền vững và tuân thủ đúng quy định pháp luật.
- Kiểm tra giám sát việc điều hành SXKD bám sát mục tiêu của Nghị quyết HĐQT, sửa đổi bổ sung các Quy chế, quy định của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ

Công ty và tình hình hoạt động của Công ty.

- Chỉ đạo công tác chi trả cổ tức năm 2014 bằng cổ phiếu + cổ phiếu thưởng
- Công tác M&A: hoàn tất công tác sáp nhập GAC và GRC vào GEC, đồng thời đánh giá và đề xuất hợp tác đầu tư với đối tác để triển khai dự án cụm thủy điện ĐắkLô.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

3.1. Ban ứng dụng Công nghệ thông tin:

- Thực hiện việc khảo sát nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại GEC;
- Triển khai phần mềm kinh doanh điện năng;
- Triển khai lắp đặt camera tại Trụ sở làm việc, khu sản xuất và các chi nhánh trực thuộc;
- Triển khai phần mềm nhân sự: Hoàn thành giai đoạn nhập liệu;
- Rà soát và đánh giá tổng đài nội bộ tại GEC.

3.2. Ban Quản lý dự án khu sản xuất GEC:

- Hoàn thành việc thi công công trình;
- Đã phát hành báo cáo quyết toán vốn dự án do chủ đầu tư lập;
- Thực hiện kiểm toán công trình.

3.3. Ban mua sắm hàng hóa GEC:

- Đã thực hiện mua sắm tập trung với khối lượng và giá trị lớn các loại vật tư phục vụ xây lắp, thiết bị điện công nghệ cao và lựa chọn các nhà cung cấp dịch vụ bảo hiểm cho các dự án thủy điện Thượng Lộ, cung cấp vật tư thi công công trình thủy điện Alin B1, cải tạo lưới điện Chu Prông và vật tư sửa chữa cho các nhà máy thủy điện đang vận hành phát điện.
- Thực hiện rà soát đánh giá và lựa chọn các nhà cung cấp có uy tín, chất lượng với giá thành hợp lý, đồng thời xây dựng cơ chế phối hợp giữa GEC với các Công ty thành viên để tạo tính chủ động, xuyên suốt từ công tác xác định nhu cầu mua sắm, lựa chọn nhà cung cấp, đàm phán ký kết hợp đồng và cung ứng vật tư thiết bị.

3.4. Ban QLDA cải tạo lưới điện ChuPrông:

- Hoàn thiện công tác xây dựng một số hạng mục: Tháo lắp công tơ, Lắp đặt cải tạo trạm biến áp trung gian F20, Xây dựng trạm biến áp trung gian F20, Lắp đặt hệ thống đo đếm 22kV-XT471/F20, Thay dây cáp bọc cho đường dây 35kV TĐ Ia Muer và Ia Puch 3, Cải tạo nâng cấp và chống tổn thất lưới điện hạ thế khu vực CPR;
- Hoàn thành việc mua sắm thiết bị phục vụ cho công tác thi công: Thiết bị cải tạo TBA trung gian F20, thiết bị hệ thống đo đếm 22kV-XT 471/F20, thiết bị TBA 180kV-22/0,4kV Đội 15 Cao su, thay thế công tơ và phát triển phụ tải...
- Hoàn tất việc thi công ĐZ 35 , lắp xà, tiếp địa, kéo dây để thực hiện thủ tục để đóng điện trong tháng 7/2015.
- Dự án cải tạo lưới ChuPrông: hoàn tất và nghiệm thu đóng điện tháng 9/2015
 - Trong năm 2015, Chi nhánh ChuPrông đã phát triển thêm 508 khách hàng mới hoàn

thành kế hoạch đặt ra (500 khách hàng mới), tăng tổng sản lượng điện bán lẻ lên 18,5 tr.kWh cao hơn 12% so với năm 2014.

- Công tác chống tổn thất được chú trọng triển khai, các chỉ số tổn thất giảm khá cao so với cùng kỳ sau khi hoàn tất dự án cải tạo lưới điện ChuPrông kết hợp công tác thường xuyên kiểm tra và xử lý kỹ thuật các trạm biến áp có tổn thất lớn. Dự kiến cả năm 2015, tổn thất hạ thế cụm ChuPrông giảm xuống mức 5,38%, giảm so với mức 5,9% cùng kỳ năm trước, tuy nhiên chưa hoàn thành kế hoạch đặt ra (5%).
- Công tác sửa chữa tại các nhà máy đã hoàn tất theo đúng kế hoạch đồng thời triển khai công tác rà soát, kiểm tra và lập kế hoạch sửa chữa năm 2016.

3.5. Ban tư vấn QLDA thủy điện Thượng Lộ:

- Nhà máy thủy điện Thượng Lộ đã hoàn tất công tác đóng điện đưa vào vận hành theo kế hoạch đặt ra nâng tổng công suất lắp máy toàn hệ thống lên 84,37MW.
- Dự án ViLas: hoàn tất công tác đầu tư dự án và thực hiện thí nghiệm cho NM Thượng Lộ, song song đó đang triển khai công tác thí nghiệm cho các khách hàng bên ngoài

3.6. Ban tư vấn QLDA thủy điện ALin B1:

- Thực hiện công tác tư vấn, thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán, lập và thẩm tra hồ sơ mời thầu... theo hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý dự án.
- Dự án đã và đang triển khai các gói thầu quan trọng như: Đường hầm dẫn nước, đường giao thông 71, đường vào khu đầu mối ALin 3, đường dây cấp điện thi công.
- Phối hợp thực hiện thủ tục chọn thầu cho các gói thầu: Thi công đập Alin 3, thi công đập Alin B1 và kênh dẫn ra, thi công đường dây 110kV...
- Cử nhân sự của Ban hỗ trợ trực tiếp cho Chủ đầu tư thực hiện một số công tác như: Giám sát thi công, giải phóng mặt bằng, soạn thảo hồ sơ mời thầu...
- Dự án chặn dòng đúng tiến độ, đang triển khai các hạng mục chính của dự án và các hạng mục còn lại theo kế hoạch đấu thầu được phê duyệt.

3.7. Ban Tư vấn QLDA ĐăkLô 1, 2, 3:

- Dự án cụm ĐăkLô: hoàn tất công tác thực hiện hợp tác đầu tư với đối tác khác để triển khai dự án.

II. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2015):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	01/2015/NQ-HĐQT	15/01/2015	Thông nhất tăng vốn điều-lệ GKC & thay đổi NDD vốn
2.	02/2015/NQ-HĐQT	27/01/2015	Thông qua các nội dung trong cuộc họp ngày 27/01/2015
3.	03/2015/NQ-HĐQT	30/01/2015	Thông qua nội dung phân công công việc các thành viên HĐQT
4.	04/2015/NQ-HĐQT	30/01/2015	Ủy quyền điều phối vốn giữa GEC & CTTV
5.	05/2015/NQ-HĐQT	12/02/2015	Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2014

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
6.	05A/2015/NQ-HĐQT	08/04/2015	Thông qua các nội dung trong cuộc họp HĐQT quý I/2015
7.	06/2015/NQ-HĐQT	23/04/2015	Bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020
8.	07/2015/NQ-HĐQT	07/05/2015	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014 & phát hành cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn chủ sở hữu
9.	08/2015/NQ-HĐQT	21/05/2015	Chốt danh sách xin ý kiến cổ đông bằng văn bản
10.	09/2015/NQ-HĐQT	08/7/2015	Chốt danh sách cổ đông phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 2014 và cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn chủ sở hữu
11.	09A/2015/NQ-HĐQT	13/7/2015	Thông qua nội dung họp HĐQT quý II/2015
12.	10/2015/NQ-HĐQT	15/7/2015	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015
13.	11/2015/NQ-HĐQT	24/7/2015	triển khai phương án sáp nhập và thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu
14.	12/2015/NQ-HĐQT	02/10/2015	Chuyển nhượng vốn góp tại GKC
15.	13/2015/NQ-HĐQT	06/10/2015	Chốt danh sách xin ý kiến cổ đông bằng văn bản
16.	14/2015/NQ-HĐQT	08/10/2015	Thông qua nội dung họp HĐQT quý III/2015
17.	01/2015/QĐ - HĐQT	05/01/2015	Quyết định v/v thay đổi Thành viên Ban QLDA KSX GEC
18.	02/2015/QĐ - HĐQT	05/01/2015	Quyết định thay đổi Thành viên ban Mua sắm hàng hóa
19.	03/2015/QĐ - HĐQT	05/01/2015	Quyết định v/v thay đổi Thành viên ban QLDA Chư prông
20.	03A/2015/QĐ - HĐQT	05/01/2015	Quyết định v/v thay đổi thành viên Ban TV-QLDA Alin B1
21.	03B/2015/QĐ - HĐQT	05/01/2015	Quyết định v/v thay đổi thành viên Ban TV-QLDA Thượng Lộ
22.	04/2015/QĐ - HĐQT	06/01/2015	Quyết định v/v Bổ sung ngành nghề KD của GEC
23.	05/2015/QĐ - HĐQT	06/01/2015	Quyết định v/v Ủy quyền thực hiện công việc từ CT.HĐQT (Mr.Hiến) cho TGĐ (Mr.Khang)
24.	06/2015/QĐ - HĐQT	09/01/2015	Quyết định v/v Ủy quyền thực hiện CBTT
25.	07/2015/QĐ - HĐQT	20/01/2015	Quyết định v/v Ủy quyền xử lý công nợ & khởi kiện công ty CP Quốc Cường Gia Lai
26.	08/2015/QĐ - HĐQT	27/01/2015	Quyết định v/v Công nhận danh hiệu thi đua tập thể 2014
27.	09/2015/QĐ - HĐQT	27/01/2015	Quyết định v/v Công nhận danh hiệu thi đua cá nhân 2014
28.	10/2015/QĐ - HĐQT	27/01/2015	Quyết định v/v Công nhận danh hiệu thi đua CTTV 2014
29.	11/2015/QĐ - HĐQT	30/01/2015	Quyết định v/v Thay đổi ĐKKD (Bổ sung ngành nghề GEC)
30.	11A/2015/QĐ - HĐQT	30/01/2015	Quyết định v/v Phê duyệt kế hoạch đấu thầu các hạng mục công trình thuộc kế hoạch sửa chữa năm 2015
31.	12/2015/QĐ - HĐQT	02/02/2015	Quyết định v/v Thành lập Ban TV - QLDA cụm TĐ Đắklô 1,2,3

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
32.	12A/2015/QĐ - HĐQT	10/02/2015	Quyết định v/v Phê duyệt đơn giá tạm tính giao khoán tiền lương tại các đơn vị SXĐ 2015
33.	14/2015/QĐ - HĐQT	02/03/2015	Quyết định v/v Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ 2015
34.	14A/2015/QĐ - HĐQT	16/03/2015	Quyết định v/v Ủy quyền cho Ông Trần Danh Bảo làm việc với sở Tài nguyên môi trường Lâm Đồng
35.	15/2015/QĐ - HĐQT	16/03/2015	Quyết định v/v Thay đổi thành viên ban Mua sắm hàng hóa
36.	16/2015/QĐ - HĐQT	23/03/2015	Quyết định v/v Bổ sung thành viên Ban QLDA Chư Prong
37.	16A/2015/QĐ - HĐQT	01/04/2015	Quyết định v/v tái bổ nhiệm PP.KSNB Ông Hàn Phi Hải
38.	17/2015/QĐ - HĐQT	02/04/2015	Quyết định v/v Thành lập tổ Thanh lý , nhượng bán Vật tư không sử dụng
39.	17B/2015/QĐ - HĐQT	13/04/2015	Quyết định v/v Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công & tổng dự toán công trình xây dựng phòng thí nghiệm Vilas
40.	18/2015/QĐ - HĐQT	13/04/2015	Quyết định v/v Phê duyệt KH Đấu thầu DA xây dựng phòng thí nghiệm Villas
41.	18A/2015/QĐ - HĐQT	16/04/2015	Quyết định v/v Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành DA khu SX cơ khí GEC, khu công nghiệp Diên Phú
42.	18B/2015/QĐ - HĐQT	23/04/2015	Quyết định v/v bổ nhiệm thư ký công ty
43.	19/2015/QĐ - HĐQT	24/04/2015	Quyết định v/v triển khai công tác đánh giá và sắp xếp lại lao động trong quá trình tái cấu trúc hoạt động công ty
44.	20/2015/QĐ - HĐQT	24/04/2015	Quyết định v/v bổ sung nhân sự Ban TV & QLDA ĐTXD NMTĐ Alin B1
45.	21/2015/QĐ - HĐQT	24/04/2015	Quyết định v/v bổ sung nhân sự Ban TV & QLDA ĐTXD NMTĐ Thượng Lộ
46.	22/2015/QĐ - HĐQT	04/05/2015	Quyết định v/v bổ sung thành viên Ban MSHH
47.	23/2015/QĐ - HĐQT	07/05/2015	Quyết định v/v ban hành sơ đồ bộ máy tổ chức GEC
48.	23A/2015/QĐ - HĐQT	01/06/2015	Quyết định thôi nhiệm chức danh KSV GKC
49.	23B/2015/QĐ - HĐQT	01/06/2015	Quyết định v/v thôi nhiệm chức danh KSV Công ty TNHH MTV TV & PTNL Gia Lai
50.	23C/2015/QĐ - HĐQT	01/06/2015	Quyết định v/v bổ nhiệm chức danh KSV Công ty TNHH MTV TV&PTNL Gia Lai
51.	23D/2015/QĐ - HĐQT	01/06/2015	Quyết định v/v bổ nhiệm chức danh KSV GKC
52.	24/2015/QĐ - HĐQT	04/06/2015	Quyết định v/v làm việc với đoàn kiểm tra liên ngành
53.	25/2015/QĐ - HĐQT	09/06/2015	Quyết định v/v sửa đổi sơ đồ tổ chức hoạt động GEC
54.	26/2015/QĐ - HĐQT	16/06/2015	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh tổng dự toán & tiến độ DA đầu tư mở rộng, cải tạo nâng cấp lưới điện CPR
55.	27/2015/QĐ - HĐQT	22/06/2015	Quyết định v/v Khen thưởng đội bóng đá mini "Sức trẻ TTC" năm 2015
56.	28/2015/QĐ - HĐQT	22/06/2015	Quyết định v/v thay đổi địa điểm GCC

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
57.	29/2015/QĐ - HĐQT	22/06/2015	Quyết định v/v điều chỉnh điều lệ GCC
58.	30/2015/QĐ - HĐQT	30/06/2015	Quyết định v/v phê duyệt chủ trương mua cổ phiếu GBC
59.	31/2015/QĐ - HĐQT	03/7/2015	Quyết định tái bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc
60.	32/2015/QĐ - HĐQT	03/7/2015	Quyết định thay đổi nhân sự ban TV QLDA AlinB1
61.	33/2015/QĐ - HĐQT	03/7/2015	Quyết định thay đổi nhân sự ban TV QLDA Thượng Lộ
62.	34/2015/QĐ - HĐQT	03/7/2015	Phê duyệt chủ trương và kinh phí nâng cấp hạ tầng CNTT tại GEC
63.	34A/2015/QĐ - HĐQT	13/7/2015	Quyết định ủy quyền thực hiện công việc cho phó Tổng giám đốc
64.	34B/2015/QĐ - HĐQT	13/7/2015	Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT
65.	35/2015/QĐ - HĐQT	15/7/2015	Quyết định bổ nhiệm chức danh chủ tịch Hội đồng thành viên tư vấn năng lượng
66.	36/2015/QĐ - HĐQT	15/7/2015	Phê duyệt thay đổi Điều lệ Công ty tư vấn năng lượng
67.	37/2015/QĐ - HĐQT	15/7/2015	Thay đổi địa điểm trụ sở chính GCC
68.	38/2015/QĐ - HĐQT	15/7/2015	Bổ nhiệm chức danh chủ tịch GCC
69.	39/2015/QĐ - HĐQT	15/7/2015	Phê duyệt thay đổi Điều lệ GCC
70.	40/2015/QĐ - HĐQT	15/7/2015	Phê duyệt thay đổi người đại diện theo pháp luật Công ty tư vấn năng lượng
71.	41/2015/QĐ - HĐQT	15/7/2015	Phê duyệt thay đổi người đại diện theo pháp luật Công ty GCC
72.	42/2015/QĐ - HĐQT	24/7/2015	Quyết định ủy quyền thực hiện công việc cho Tổng giám đốc
73.	42A/2015/QĐ - HĐQT	27/7/2015	Quyết định chi tiền khen thưởng nhân dịp 36 năm ngày thành lập tập đoàn
74.	42B/2015/QĐ - HĐQT	31/7/2015	Quyết định thay đổi nhân sự quản lý và sử dụng con dấu Công ty
75.	42C/2015/QĐ - HĐQT	31/7/2015	Phê duyệt đơn giá giao khoán chức danh vận hành và hệ số lương khoán cho CBNV NMTĐ Kênh Bắc – Ayun Hạ
76.	42D/2015/QĐ - HĐQT	31/7/2015	Phê duyệt điều chỉnh đơn giá giao khoán tiền lương 6 tháng cuối năm cho các đơn vị sản xuất
77.	43/2015/QĐ - HĐQT	11/8/2015	V/v Thành lập chi nhánh Ayun Hạ
78.	43A/2015/QĐ - HĐQT	20/8/2015	Quyết định thành lập ban nhượng bán, thanh lý vật tư thiết bị không sử dụng
79.	44/2015/QĐ - HĐQT	28/8/2015	Quyết định thay đổi nhân sự quản lý và sử dụng con dấu Chi nhánh Chưprong
80.	44AA/2015/QĐ - HĐQT	31/8/2015	Quyết định phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án nâng công suất nhà máy thủy điện Đa Khai
81.	44AAA/2015/QĐ - HĐQT	31/8/2015	Quyết định phê duyệt cho GCC thuê mặt bằng khu sản xuất Diên Phú
82.	44A/2015/QĐ - HĐQT	01/9/2015	Thôi nhiệm kiểm soát viên GCC
83.	44B/2015/QĐ - HĐQT	01/9/2015	Bổ nhiệm kiểm soát viên GCC
84.	44C/2015/QĐ - HĐQT	01/9/2015	Thôi nhiệm kiểm soát viên Công ty tư vấn Năng Lượng
85.	44D/2015/QĐ - HĐQT	01/9/2015	Bổ nhiệm kiểm soát viên Công ty tư vấn Năng Lượng

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
86.	45/2015/QĐ - HĐQT	03/9/2015	Quyết định thành lập ban triển khai công tác sáp nhập Công ty GRC và GAC
87.	45A/2015/QĐ - HĐQT	10/9/2015	Quyết định phê duyệt phương án thanh lý vật tư không sử dụng
88.	45B/2015/QĐ - HĐQT	30/9/2015	Quyết định phê duyệt điều chỉnh quyết toán vốn hoàn thành dự án nhà máy thủy điện Đăkpihao 1
89.	46/2015/QĐ - HĐQT	02/10/2015	Quyết định ủy quyền cho Phó Tổng giám đốc Phan Thanh Lạc
90.	46A/2015/QĐ - HĐQT	08/10/2015	Quyết định phê duyệt kết quả thanh lý vật tư mất phẩm chất không sử dụng
91.	47/2015/QĐ - HĐQT	12/10/2015	Quyết định bổ sung thành viên Ban mua sắm hàng hóa
92.	48/2015/QĐ - HĐQT	14/10/2015	V/v Thành lập chi nhánh Thừa Thiên Huế
93.	48A/2015/QĐ - HĐQT	14/10/2015	Quyết định điều chỉnh nhân sự Ban QLDA Alin B1
94.	48B/2015/QĐ - HĐQT	14/10/2015	Quyết định ban hành sơ đồ tổ chức Công ty cổ phần Điện Gia Lai
95.	48C/2015/QĐ - HĐQT	19/10/2015	Quyết định thành lập Ban tổ chức lễ khánh thành nhà máy thủy điện Thượng lộ
96.	48D/2015/QĐ - HĐQT	20/10/2015	Quyết định phê duyệt chủ trương chào thầu dự án điện sinh thái QTC
97.	49/2015/QĐ - HĐQT	29/10/2015	Quyết định thôi nhiệm chức vụ phó giám đốc GCC
98.	49A/2015/QĐ - HĐQT	29/10/2015	Quyết định ủy quyền cho Phó Tổng giám đốc Phan Thanh Lạc
99.	49AA/2015/QĐ HĐQT	01/11/2015	Quyết định phê duyệt điều chỉnh tổng dự toán công trình dự án đầu tư mở rộng cải tạo nâng cấp lưới điện Chư rông
100.	49B/2015/QĐ - HĐQT	01/11/2015	Quyết định phê duyệt dự toán điều chỉnh phương án xây dựng phòng thí nghiệm Vilas
101.	50/2015/QĐ-HĐQT	02/11/2015	Quyết định thay đổi thành viên ban mua sắm hàng hóa
102.	50A/2015/QĐ-HĐQT	02/11/2015	Quyết định ủy quyền thực hiện công việc cho Giám đốc chi nhánh Ayun Hạ
103.	50B/2015/QĐ-HĐQT	02/11/2015	Quyết định ủy quyền thực hiện công việc cho Giám đốc chi nhánh Lâm Đồng
104.	50C/2015/QĐ-HĐQT	02/11/2015	Quyết định ủy quyền thực hiện công việc cho Giám đốc chi nhánh Chư prong
105.	51/2015/QĐ-HĐQT	02/11/2015	Quyết định thành lập Ban tái cấu trúc GCC
106.	53/2015/QĐ-HĐQT	10/11/2015	Quyết định ban hành quy chế ban hành văn bản lập quy
107.	54/2015/QĐ-HĐQT	10/11/2015	Quyết định bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Nguyễn Minh Tuấn
108.	55/2015/QĐ-HĐQT	30/11/2015	V/v Thành lập chi nhánh Hồ Chí Minh và chi nhánh Mang Yang
109.	55A/2015/QĐ-HĐQT	09/12/2015	Quyết định ban hành quy chế thi đua khen thưởng

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
110	56/2015/QĐ-HĐQT	10/12/2015	Quyết định đổi tên Công ty TNHH một thành viên xây dựng và bê tông ly tâm Gia Lai
111	58/2015/QĐ-HĐQT	10/12/2015	Quyết định ban hành quy chế quản lý tài chính
112	59/2015/QĐ-HĐQT	16/12/2015	Quyết định phê duyệt mẫu dấu Chi nhánh Hồ Chí Minh
113	60/2015/QĐ-HĐQT	16/12/2015	Quyết định phê duyệt mẫu dấu Chi nhánh Mang Yang
114	61/2015/QĐ-HĐQT	16/12/2015	Quyết định phê duyệt mẫu dấu Chi nhánh Thừa Thiên Huế
115	62/2015/QĐ-HĐQT	16/12/2015	Quyết định phê duyệt mẫu dấu Chi nhánh Ayun Hạ
116	63/2015/QĐ-HĐQT	18/12/2015	Quyết định phê duyệt quyết toán mua sắm thiết bị vật tư dự phòng sửa chữa lớn và thay mới thiết bị, cải tạo nâng cấp hạ tầng 2015
117	64/2015/QĐ-HĐQT	18/12/2015	Quyết định phê duyệt quyết toán bảo dưỡng sửa chữa định kỳ và thay dầu nhớt định kỳ 2015
118	64A/2015/QĐ-HĐQT	28/12/2015	Quyết định xử lý các khoản công nợ phải trả
119	65/2015/QĐ-HĐQT	30/12/2015	Quyết định ban hành quy chế kiểm soát nội bộ
120	66/2015/QĐ-HĐQT	31/12/2015	Quyết định giao nhân sự quản lý và sử dụng con dấu chi nhánh Thừa Thiên Huế
121	67/2015/QĐ-HĐQT	31/12/2015	Quyết định giao nhân sự quản lý và sử dụng con dấu chi nhánh Hồ Chí Minh
122	68/2015/QĐ-HĐQT	31/12/2015	Quyết định giao nhân sự quản lý và sử dụng con dấu chi nhánh Ayun Hạ
123	69/2015/QĐ-HĐQT	31/12/2015	Quyết định giao nhân sự quản lý và sử dụng con dấu chi nhánh Mang Yang

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán (theo Phụ lục 1)

IV. Giao dịch của cổ người nội bộ và người có liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan (theo Phụ lục 1)
2. Giao dịch cổ phiếu

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ/Cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng....)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín	Cổ đông lớn	3.306.250	5,498	3,967,499	5.33	Nhận cổ tức bằng CP + CP thưởng
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công	Cổ đông lớn	12,283,137	20.428	14,739,764	19.79	Nhận cổ tức bằng CP + CP thưởng

3	Công ty cổ phần đường Ninh Hòa	Cổ đông lớn	8,050,000	13.388	9,660,000	12.97	Nhận cổ tức bằng CP + CP thưởng
4	Công ty cổ phần KT&QL KCN Đặng Huỳnh	Cổ đông lớn	5,915,131	9.837	7,098,156	9.53	Nhận cổ tức bằng CP + CP thưởng
5	Tạ Thị Ngoan	Cổ đông lớn	0	0	17,436,000	23.41	Mua
6	Công ty cổ phần đầu tư Tín Việt	Cổ đông lớn	17.340.210	24.03	0	0	Bán
7	T&M Investment Consultants & Trading PTE., LTD	Cổ đông lớn	17.900.633	24,81	0	0	Mua và bán

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ /cổ đông lớn và người có liên quan với chính Công ty): không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác (báo cáo năm 2015) :

1. Thay đổi thành viên HĐQT :

a- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã bầu 03 thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2015 – 2020 và HĐQT đã bầu ông Tân Xuân Hiến giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT, cụ thể :

- Ông Tân Xuân Hiến - Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Tâm Hòa - Thành viên HĐQT
- Ông Trần Nguyên Huân - Thành viên HĐQT

b- Ông Thái Văn Chuyện thôi nhiệm chức danh thành viên HĐQT Công ty kể từ ngày 23/04/2015 do hết nhiệm kỳ.

2. Thay đổi thành viên Ban kiểm soát :

a- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã bầu 03 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới 2015 – 2020 và Ban kiểm soát đã bầu ông Lưu Mạnh Thức giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát, cụ thể :

- Ông Lưu Mạnh Thức Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Hàn Phi Hải Thành viên
- Ông Võ Thanh Phong Thành viên

b- Ông Bùi Tấn Khải và ông Lê Quốc Phong thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2010 – 2015 đã hết nhiệm kỳ tại Đại hội cổ đông thường niên 2014 ngày 23/4/2015.

c- Ngày 01/10/2015 ông Lưu Mạnh thức đã có đơn xin từ nhiệm chức danh trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020. Hội đồng quản trị đã thống nhất xin ý kiến cổ đông bằng Văn bản để thông qua việc từ nhiệm chức danh trưởng ban kiểm soát của Ông Lưu Mạnh Thức và bầu bổ sung kiểm soát viên thay thế.

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 19/11/2015 đã Thông qua việc từ

nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 của ông Lưu Mạnh Thức.

- Bầu Ông : **Phan Vũ Hùng**, số CMND: 025312834, ngày cấp: 04/6/2010, nơi cấp: CA Tp.Hồ Chí Minh làm Kiểm soát viên Công ty cổ phần Điện Gia Lai, nhiệm kỳ 2015-2020.

- Ngày 20/11/2015 Ban kiểm soát đã họp và bầu ông Phan Vũ Hùng làm trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Điện Gia Lai, nhiệm kỳ 2015-2020.

4. Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc :

Ngày 10/11/2015 Hội đồng quản trị đã có quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Minh Tuấn, sinh năm 1980 giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT, BKS
- Lưu VPCT..



Tân Xuân Hiến

PHỤ LỤC 1

Thay đổi về danh sách người có liên quan của Công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán



(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị năm 2015 Công ty cổ phần Điện Gia Lai)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TKG Đ CK (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
I	Ban kiểm soát									
1	Lưu Mạnh Thức		Tr. BKS	250533243	06/6/1999	CA Lâm Đồng	123, Thôn 9, Hòa Ninh, Di Linh, Lâm Đồng	23/4/2015	19/11/2015	Từ nhiệ m TBK S
Những người có liên quan										
1.1	Lưu Văn Mến		Bố	250211334	26/8/2010	CA Lâm Đồng	123 Thôn 9 - Hòa Ninh - Di Linh - Lâm Đồng	23/4/2015	19/11/2015	
1.2	Đặng Thị Tâm		Mẹ	250848892	29/3/2008	CA Lâm Đồng	123 Thôn 9 - Hòa Ninh - Di Linh - Lâm Đồng	23/4/2015	19/11/2015	
1.3	Trần Thị Sương		Vợ	215036499	20/4/2012	CA Bình Định	Nhà A2-14, Chung cư BaSon, Phường 7, Quận Gò vấp, TP.HCM	23/4/2015	19/11/2015	
1.4	Lưu Quốc Trí		Anh	'025347388	28/02/2011	CA.TPHCM	Nhà số 42 Đường Số 7N, Khu cư xá Ngân hàng, Quận 7, Tp.HCM	23/4/2015	19/11/2015	
1.5	Lưu Thịnh		Em	250761757	26/11/2005	CA Lâm Đồng	Nhà A2-14, Chung cư BaSon, Phường 7, Quận Gò vấp, TP.HCM	23/4/2015	19/11/2015	
1.6	Lưu Thu Ổn		Em	250848891	29/3/2008	CA Lâm Đồng	123 Thôn 9 - Hòa Ninh - Di Linh - Lâm Đồng	23/4/2015	19/11/2015	
1.7	Lưu Trần Thanh Hương		Con	Còn nhỏ	-	-	Nhà A2-14, Chung cư BaSon, Phường 7, Quận Gò vấp, TP.HCM	23/4/2015	19/11/2015	
1.8	Lưu Trần Ngọc Diệp		Con	Còn nhỏ	-	-	Nhà A2-14, Chung cư BaSon, Phường 7, Quận Gò vấp, TP.HCM	23/4/2015	19/11/2015	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TKG Đ CK (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
2	Phan Vũ Hùng		Tr. BKS	025312834	04/6/2010	CA Tp.HCM	188 Đường 2014 Cao Lỗ, P4,Q8, Tp.Hồ Chí Minh	19/11/201 5		Bổ nhiệ m TBK S
Những người có liên quan										
1.1	Nguyễn Thị Minh Hằng		Vợ	024743735	05/6/2007	CA.TPHCM	188 Đường 2014 Cao Lỗ, P4,Q8, Tp.Hồ Chí Minh	19/11/201 5		
1.2	Phan Vũ Hạnh		Anh	233150128	04/10/2007	CA.Kon Tum	Tp.Quy Nhơn	19/11/201 5		
1.3	Phan Thị Thu Hồng		Chị				Tp.Quy Nhơn	19/11/201 5		
1.4	Phan Gia Hân		Con	Còn nhỏ	-	-	188 Đường 2014 Cao Lỗ, P4,Q8, Tp.Hồ Chí Minh	19/11/201 5		
1.5	Phan Cẩm Ly		Con	Còn nhỏ	-	-	188 Đường 2014 Cao Lỗ, P4,Q8, Tp.Hồ Chí Minh	19/11/201 5		
1	Nguyễn Minh Tuấn		PTGD	023508128	14/11/2012	CA Tp.HCM	53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	10/11/201 5		BN phó TGD
Những người có liên quan										
2.1	Nguyễn Văn Nguyên		Cha	011787121	17/04/2003	CA TP.Hà Nội	53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	10/11/201 5		
2.2	Trần Thị Ngọc Oanh		Mẹ	023141515	08/02/2014	CA TP.HCM	53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	10/11/201 5		
2.3	Nguyễn Thị Minh Phương		Vợ	025870908	14/04/2014	CA TP.HCM	53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	10/11/201 5		
2.4	Nguyễn Chính Kiệt		Con, còn nhỏ				53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	10/11/201 5		
2.5	Nguyễn Tuệ Lâm		Con, còn nhỏ				53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	10/11/201 5		
2.6	Nguyễn Chính Quân		Con, còn nhỏ				53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	10/11/201 5		
2.7	Nguyễn Thị Kim Lý		Chị	023410746	09/04/2011	CA TP.HCM	53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	10/11/201 5		

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TKG Đ CK (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
2	Nguyễn Đình Tuấn		PTGD	230690452	13/10/2003	CA Gia Lai	112 Lê Thánh Tôn – Pleiku – Gia Lai			
<i>Những người có liên quan</i>										
2.1	Phạm Thị Kim Ngân		Vợ	230484214	15/10/2003	CA Gia Lai	112 Lê Thánh Tôn – Pleiku – Gia Lai		01/10/201 5	Theo QĐ của tòa án

PHỤ LỤC 2
Danh sách người nội bộ bộ và người có liên quan
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị năm 2015 Công ty CP Điện Gia Lai)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
I	Hội đồng quản trị									
1	Tân Xuân Hiến		Chủ tịch HĐQT	230558115	14/8/2000	CA Gia lai	02 Nguyễn Đường, Pleiku, Gia Lai	362,249	0,49%	
<i>Những người có liên quan</i>										
1.1	Tân Tạo		Cha ruột	230 010 968	31/5/1978	CA Kon Tum	19 Lê Lợi, Tp.Kon Tum, Kon Tum	0	0%	
1.2	Nguyễn Thị Liễu		Mẹ ruột	233 168 229	26/2/2009	CA Kon Tum	19 Lê Lợi, Tp.Kon Tum, Kon Tum	0	0%	
1.3	Hồ Thị Ánh Ngọc		Vợ	230 107 586	28/3/2000	CA Gia Lai	02 Nguyễn Đường, Tp.Pleiku, Gia Lai	235,904	0,327%	
1.4	Tân Thế Bảo		Con trai	230 715 689	15/9/2004	CA Gia Lai	02 Nguyễn Đường, Tp.Pleiku, Gia Lai	0	0%	
1.5	Tân Thị Quỳnh Dung		Con gái	230913617	07/3/2011	CA Gia Lai	02 Nguyễn Đường, Tp.Pleiku, Gia Lai	0	0%	
1.6	Tân Thị Xuân Hiền		Chị ruột	210 923 551	11/9/1994	CA Bình Định	726 Hùng Vương, phường Nhơn Phú, TP Quy Nhơn, Bình Định	0	0%	
1.7	Tân Xuân Hậu		Em ruột	230 305 430	26/4/1982	Gia Lai -KT	10 Nguyễn Du, TT.Chưprông, Gia Lai	0	0%	
1.8	Tân Xuân Hùng		Em ruột	230 440 202	6/6/1988	Gia Lai -KT	Tổ 2, TT Chư prông, huyện Chư prông, Gia Lai	0	0%	
1.9	Tân Thị Xuân Hiền		Em ruột	230 581 160	16/8/1978	CA Gia Lai	Thị xã Ayunpa, Gia Lai	0	0%	
1.10	Tân Thị Xuân Huyền		Em ruột	230 919 925	27/8/2008	CA Gia Lai	Xã Ia Kênh, Tp.Pleiku, Gia Lai	0	0%	
1.11	Tân Thị Xuân Hương		Em ruột	230 486 279	9/7/2007	CA Gia Lai	193/6 Lê Hồng Phong, Tx.Ayunpa, Gia Lai	0	0%	
2	Nguyễn Tâm Hòa		TV HĐQT	300890582	27/11/2009	CA Long An	5.06A Cc Rubyland, 58/4 Lũy Bán Bích, P. Tân	0	0%	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
							Thới Hòa, Q. Tân Phú, Tp. HCM			
<i>Những người có liên quan</i>										
2.1	Nguyễn Ngọc Bích		Cha	300299830	11/4/2009	CA Long An	P12/5 ấp Vĩnh Phước, xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	0	0%	
2.2	Nguyễn Thị Phụng		Mẹ	300299662	11/4/2009	CA Long An	P12/5 ấp Vĩnh Phước, xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	0	0%	
2.3	Nguyễn Bích Mai		Em	301145506	24/4/2000	CA Long An	5.06A Cc Rubyland, 58/4 Lũy Bán Bích, P. Tân Thới Hòa, Q. Tân Phú, Tp. HCM	0	0%	
2.4	Bạch Lê Mai Phương		Vợ	024928749	10/4/2008	CA Tp. HCM	5.06A Cc Rubyland, 58/4 Lũy Bán Bích, P. Tân Thới Hòa, Q. Tân Phú, Tp. HCM	0	0%	
3	Trần Nguyên Huân		TV HĐQT	024355478	21/06/2005	CA TP HCM	343/99 Nguyễn Trọng Tuyển. P1.Q.Tân Bình, TP.HCM.	0	0%	
3.1	Trần Thanh Liêm		Cha	Đã mất						
3.2	Nguyễn Thị Kim Phụng		Mẹ	385305508	18/09/2002	CA TỉnhBạcLiêu	343/99 Nguyễn Trọng Tuyển. P1.Q.Tân Bình, TP.HCM.	0	0%	
3.3	Trần Nguyên Khôi		Em ruột	385591984	08/01/2010	CA TỉnhBạcLiêu	Trà Kha, TP. BạcLiêu, TỉnhBạcLiêu	0	0%	
3.4	Trần Nguyên Trân		Em ruột	025483828	30/07/2011	CA Tp.HCM	89/968A Lê Đức Thọ, F6, Gò Vấp, Tp.HCM	0	0%	
3.5	Trần Thị Thanh Thủy		Vợ	024596614	07/07/2006	CA Tp.HCM	343/99 Nguyễn Trọng Tuyển. P1.Q.Tân Bình, TP.HCM.	0	0%	
3.6	Trần Nguyên Quỳnh Hương		Con	Còn nhỏ đang đi học			343/99 Nguyễn Trọng Tuyển. P1.Q.Tân Bình, TP.HCM.	0	0%	
3.7	Trần Nguyên Quốc Huy		Con	Còn nhỏ đang đi học			343/99 Nguyễn Trọng Tuyển. P1.Q.Tân Bình,	0	0%	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
							TP.HCM.			
3.8	Trần Nguyên Quỳnh Hân		Con	Còn nhỏ			343/99 Nguyễn Trọng Tuyến. P1.Q.Tân Bình, TP.HCM.	0	0%	
II Ban kiểm soát										
1	Phan Vũ Hùng		Tr. BKS	025312834	04/6/2010	CA Tp.HCM	188 Đường 2014 Cao Lỗ, P4,Q8, Tp.Hồ Chí Minh	0	0%	
<i>Những người có liên quan</i>										
1.1	Nguyễn Thị Minh Hằng		Vợ	024743735	05/6/2007	CA.TPHCM	188 Đường 2014 Cao Lỗ, P4,Q8, Tp.Hồ Chí Minh	0	0%	
1.2	Phan Vũ Hạnh		Anh	233150128	04/10/2007	CA.Kon Tum	Tp.Quy Nhơn	0	0%	
1.3	Phan Thị Thu Hồng		Chị				Tp.Quy Nhơn	0	0%	
1.4	Phan Gia Hân		Con	Còn nhỏ	-	-	188 Đường 2014 Cao Lỗ, P4,Q8, Tp.Hồ Chí Minh	0	0%	
1.5	Phan Cẩm Ly		Con	Còn nhỏ	-	-	188 Đường 2014 Cao Lỗ, P4,Q8, Tp.Hồ Chí Minh	0	0%	
2	Võ Thanh Phong		TV. BKS	023746707	20/12/2012	CA Tp. HCM	441/14/10 Điện Biên Phủ, P. 25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	0	0%	
<i>Những người có liên quan</i>										
2.1	Võ Văn Ngọc Vũ		Cha	020615341		TP.HCM	441/14/10 Điện Biên Phủ, P. 25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	0	0%	
2.2	Nguyễn Kim Huệ		Mẹ	020615340		TP.HCM	441/14/10 Điện Biên Phủ, P. 25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	0	0%	
2.3	Võ Thanh Vân		Chị	023034298		TP.HCM	441/14/10 Điện Biên Phủ, P. 25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	0	0%	
2.4	Võ Thị Thùy Dương		Em	023746706		TP.HCM	441/14/10 Điện Biên Phủ, P. 25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	0	0%	
2.5	Võ Quốc Bảo		Em	023849390		TP.HCM	441/14/10 Điện Biên Phủ, P. 25, Q. Bình Thạnh, TP.	0	0%	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
							HCM			
3	Hàn Phi Hải		TV. BKS	233026245	03/03/2005	CA KonTum	222, Bà Triệu, TP KonTum, Tỉnh KonTum	0	0%	
Những người có liên quan										
3.1	Hàn Phi Long		Cha	230071455	12/09/1978	CA KonTum	188 Lê Lợi - TP. Kon Tum - Kon Tum	0	0%	
3.2	Trần Thị Hồng Ngọc		Mẹ	230071448	12/09/1978	CA KonTum	188 Lê Lợi - TP. Kon Tum - Kon Tum	0	0%	
3.3	Hàn Phi Sơn		Anh	233015005	21/02/2003	CA KonTum	Hẻm 199 Hùng Vương - TP. Kon Tum - Tỉnh Kon Tum	0	0%	
3.4	Hàn Phi Vũ		Em	233049424	27/08/1997	CA KonTum	188 Lê Lợi - TP. Kon Tum - Kon Tum	0	0%	
3.5	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh		Vợ	230600266	25/11/1999	CA Gia Lai	222, Bà Triệu, TP Kon Tum, Tỉnh Kon Tum	0	0%	
3.6	Hàn Ngọc Bảo Trân		Con	Còn nhỏ				0	0%	
3.7	Hàn Minh Quân		Con	Còn nhỏ				0	0%	
III	Ban điều hành									
1	Lê An Khang		TGĐ	311635876	01/09/2008	CA tỉnh Tiền Giang	Xã Trung An, Tp. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	0	0%	
Những người có liên quan										
1.1	Lê Văn Tròn		Cha	310472959	05/08/2005	CA tỉnh Tiền Giang	Xã Trung An, Tp. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	0	0%	
1.2	Nguyễn Thị Liễu		Mẹ	310472958	05/08/2005	CA tỉnh Tiền Giang	Xã Trung An, Tp. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	0	0%	
1.3	Nguyễn Vũ Phương Trâm		Vợ	023824335	20/07/2000	CA Tp. HCM	Tp. HCM	0	0%	
1.4	Lê Nguyễn An Thịnh		Con	Còn nhỏ			Tp. HCM	0	0%	
1.5	Lê Tròn Vuông		Anh	023098081	30/06/2011	CA Tp. HCM	Tp. HCM	0	0%	
1.6	Lê Tròn Vinh		Anh	311432424	02/02/2007	CA tỉnh Tiền Giang	Xã Trung An, Tp. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	0	0%	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1.7	Lê Hưng Ban		Anh	311521303	23/07/2008	CA tỉnh Tiền Giang	Xã Trung An, Tp. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	0	0%	
2	Nguyễn Đình Tuấn		PTGD	230690452	13/10/2003	CA Gia Lai	112 Lê Thánh Tôn – Pleiku – Gia Lai	0	0%	
Những người có liên quan										
2.1	Nguyễn Phạm Đình Vũ		Con ruột	231058793	13/05/2013	CA Gia Lai	112 Lê Thánh Tôn – Pleiku – Gia Lai	0	0%	
2.2	Nguyễn Phạm Đình Văn		Con ruột	Còn nhỏ			112 Lê Thánh Tôn – Pleiku – Gia Lai	0	0%	
2.3	Nguyễn Thị Nhung		Chị ruột	230077566	14/08/1978	CA Kon Tum	30 Phạm Ngọc Thạch – Kon Tum	0	0%	
2.4	Nguyễn Thị Lan		Em ruột	230317147	01/06/1983	CA Kon Tum	36 Phạm Ngọc Thạch – Kon Tum	0	0%	
2.5	Nguyễn Thị Phụng		Em ruột	230340276	19/05/1984	CA Kon Tum	79 Hai Bà Trưng – Kon Tum	0	0%	
2.6	Nguyễn Thị Hoàng		Em ruột	230317148	01/06/1983	CA Kon Tum	23 Bùi Dữ - Pleiku – Gia Lai	0	0%	
3	Phan Thanh Lạc		PTGD	230681756	27/8/2003	CA Gia lai	14 Sư Vạn Hạnh, Tp.Pleiku, Gia Lai	186,449	0,258%	
Những người có liên quan										
3.1	Nguyễn Thị Điều		Vợ	230451269	27/8/2003	Gia Lai	14 Sư Vạn Hạnh, Tp.Pleiku, Gia Lai	103,156	0,143%	
3.2	Phan Thanh Thành		Con trai	230768256	15/7/2005	Gia Lai	160/1/11 Phan Huy Ích, F12, Gò Vấp, TP.HCM	0	0%	
3.3	Phan Nhật Lệ		Con gái	230913761	04/8/2008	Gia Lai	160/1/11 Phan Huy Ích, F12, Gò Vấp, TP.HCM	0	0%	
3.4	Phan Quốc An		Anh trai	162681405	25/7/2002	Nam Định	Giao Xuân, Giao Thủy, Nam Định	0	0%	
3.5	Phan Văn Bằng		Anh trai	160244006	25/6/1978	Nam Định	Giao Xuân, Giao Thủy, Nam Định	0	0%	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.6	Phan Thị Nhuận		Chị gái	160244076	25/6/1978	Nam Định	Giao Xuân, Giao Thủy, Nam Định	0	0%	
3.7	Phan Thị Nhuận		Chị gái	160244122	26/6/1978	Nam Định	Giao Xuân, Giao Thủy, Nam Định	0	0%	
4	Nguyễn Minh Tuấn		PTGD	023508128	14/11/2012	CA Tp.HCM	53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	0	0%	BN ngày 10/11/ 2015

Những người có liên quan

4.1	Nguyễn Văn Nguyên		Cha	011787121	17/04/2003	CA TP.Hà Nội	53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	0	0%	
1.2	Trần Thị Ngọc Oanh		Mẹ	023141515	08/02/2014	CA TP.HCM	53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	0	0%	
4.3	Nguyễn Thị Kim Lý		Chị	023410746	09/04/2011	CA TP.HCM	53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	0	0%	
4.4	Nguyễn Thị Minh Phương		Vợ	025870908	14/04/2014	CA TP.HCM	53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	0	0%	
4.5	Nguyễn Chính Kiệt		Con, còn nhỏ				53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	0	0%	
4.6	Nguyễn Tuệ Lâm		Con, còn nhỏ				53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	0	0%	
4.7	Nguyễn Chính Quân		Con, còn nhỏ				53 Đoàn Giỏi, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM	0	0%	
5	Trần Thị Phương		KTT	230524800	14/5/2011	CA Gia Lai	45/25 đường Lê Đình Chỉnh – P. Hoa Lư – TP Pleiku – Gia Lai	68,311	0,095%	

Những người có liên quan

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.1	Hồ Quý Tri Thức		Chồng	230498057	1/4/2010	CA Gia Lai	47/25 Lê Đình Chinh – Pleiku – Gia Lai	0	0%	
5.2	Hồ Ngọc Khánh Linh		Con	Còn nhỏ Đang đi học			47/25 Lê Đình Chinh – Pleiku – Gia Lai	0	0%	
5.3	Trần Quốc Chí		Anh	233017673	30/5/2000	CA Kon Tum	92 Trương Hán Siêu – TP Kon Tum – Kon Tum	0	0%	
5.4	Trần Thị Lý		Chị	230583696	17/5/1999	CA Gia Lai	Long Hải Bắc – Phường Xuân Yên – TX Sông Cầu – tỉnh Phú Yên	0	0%	
5.5	Trần Thị Loan		Chị	233117925	10/8/2006	CA Kon Tum	564 Trần Phú – TP Kon Tum – Kon Tum	0	0%	
5.6	Trần Quốc Dũng		Em	233180197	12/6/2012	CA Kon Tum	03 Ngô Miên – TP Kon Tum – tỉnh Kon Tum	0	0%	
5.7	Trần Thị Ngọc		Em	233218789	12/1/2012	CA Kon Tum	03 Ngô Miên – TP Kon Tum – tỉnh Kon Tum	0	0%	
IV	Người được ủy quyền công bố thông tin									
1	Nguyễn Đăng Khoa		CBTT	230610789	29/08/2011	CA Gia Lai	539 Lê Thánh Tôn, P. Trà Bá, Tp. Pleiku, Gia Lai.	0	0,0%	
<i>Những người có liên quan</i>										
1.1	Nguyễn Thái Sơn		Cha	230498079		Gia Lai	539 Lê Thánh Tôn, P.Trà Bá, Tp. Pleiku, Gia Lai	0	0%	
1.2	Đặng Thị Ngọc Yến		Mẹ	230676083		Gia Lai	539 Lê Thánh Tôn, P.Trà Bá, Tp. Pleiku, Gia Lai	0	0%	
1.3	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh		Chị	230600266		Gia Lai	222 Bà Triệu, Tp Kon Tum, Kon Tum	0	0%	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TKG Đ CK (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	CMND/ ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1.4	Nguyễn Đăng Khôi		Em	230629177		Gia Lai	539 Lê Thánh Tôn, P.Trà Bá, Tp. Pleiku, Gia Lai	0	0%	
1.5	Cao Thị Quý		Vợ	221149679		Phú Yên	539 Lê Thánh Tôn, P.Trà Bá, Tp. Pleiku, Gia Lai	0	0%	
1.6	Nguyễn Gia Phú		Con	Còn nhỏ			539 Lê Thánh Tôn, P.Trà Bá, Tp. Pleiku, Gia Lai	0	0%	